

Period 47. Revision 1**A. PRONUNCIATION**

- Sounds: /ə/ and /ɜ:/
- Sounds: /f/ and /v/
- Sounds: /t/, /d/ and /id/
- Sounds: /ʃ/ and /ʒ/.
- Sounds: /b/ and /ɔ:/
- Sounds: /tʃ/ and /dʒ/

B. VOCABULARY

- Review the vocabulary: + Unit 1: Hobbies
- + Unit 2: Healthy living
- + Unit 3: Community service
- + Unit 4: Music and arts
- + Unit 5: Food and drink
- + Unit 6: A visit to a school

C. GRAMMAR

<ul style="list-style-type: none"> • Present simple, present continuous • Past simple tense • Verbs of liking and disliking + Ving 	<ul style="list-style-type: none"> • Simple sentences • Comparisons: like, different from, (not) as....as.... • Quantifiers: some, a lot of, lots of
---	---

1. The present simple (Thì hiện tại đơn)

- Diễn tả một thói quen, một sự thật hiển nhiên, chương trình, thời gian biểu, một hành động lặp đi lặp lại nhiều lần, thường xuyên xảy ra ở hiện tại,

- The sun sets every afternoon
- He goes fishing once a week

	Normal Verb (Động từ thường)	To be (Động từ to be)
(+)	(+) S + V (s/es) + O.	S + is/am/are + O.
(-)	(-) S + don't / doesn't + Vo + O.	S + is/am/are (not) + O.
(?)	(-) S + don't / doesn't + Vo + O?	Is/Am/Are + S + O?

I/ You/ We/ They/ số nhiều: Vo/ don't + Vo/ Do... Vo/ have

He / She /It/ số ít: V(s/es) doesn't + Vo/ Does... + Vo / has

* Dấu hiệu: always, usually, often, sometimes, seldom, never, every, in the morning, on (Mondays), once, twice, three times... (a day/week/month...)

- Ở ngôi 3 số ít (He / She / It) những động từ kết thúc là o, s, ss, ch, x, sh, z + es. (ông sáu sửa soạn chạy xe sh zôm). Trường hợp còn lại + s

Khi động từ tận cùng là "y", trước y là 1 phụ âm thì đổi "y" thành "i" và thêm "es" vào sau động từ.

- study – studies

2. Past Simple (Quá khứ đơn)**a. Cấu trúc**

	Normal Verb (Động từ thường)	To be (Động từ to be)
(+)	S + V2/ed	S + was/ were...
(-)	S + didn't + Vo	S + was/ were + not...
(?)	Did + S + Vo?	Was/Were + S...?

b. Cách sử dụng

Thì quá khứ đơn dùng để diễn tả 1 hành động đã xảy ra và kết thúc tại một thời điểm xác định trong quá khứ.

E.g.: I went shopping yesterday morning.

c. Dấu hiệu nhận biết:

(last, ago, yesterday, in the past, in 2000, when (trong câu khẳng định)...))

3. Simple sentences (Câu đơn)

- Câu đơn gồm một chủ ngữ và một động từ (S + V)

Eg 1: The price rises.
S V

- Câu đơn gồm một chủ ngữ và một động từ và một tân ngữ

Eg 2: Mai ate dinner.
S V O

- Một số câu đơn có thêm trạng ngữ (S V O A/ S V A).Eg.

- I play badminton in my free time
S V O A

Có thể chủ ngữ là 2 danh từ nối bằng 'and' hoặc có 2 động từ nối bằng 'and' nhưng vẫn là 1 câu đơn thôi.

Eg. Mary and Tom are playing tennis.

4. Prepositions of time and places

a. Preposition of time (giới từ chỉ thời gian)

Preposition	Use	Example
IN (Vào thời điểm)	- Trước tháng, năm, mùa, thập niên, thập kỉ. Trước các buổi trong ngày (trừ at night, at noon). - Trước cụm từ cố định.	- in January: vào tháng 1 - in 2020: vào năm 2020 - in summer: vào mùa hè - in the 1990s: vào những năm 1990 - in the morning/ afternoon/ evening: vào buổi sáng/ chiều/ tối - in time: đúng lúc, kịp lúc - in the end: cuối cùng
ON (Vào ngày, thời gian)	- Trước các thứ, ngày trong tuần - ngày tháng, ngày tháng năm. (trong 1 câu) - Trước các ngày lễ. - Trong các cụm từ cố định.	- on Monday: vào ngày thứ 2 - on 15th March: vào ngày 15 tháng 3 - on 15 March 2020: vào ngày 15 tháng 3 năm 2020 - on Christmas Day: vào ngày lễ Giáng sinh - on time: đúng giờ, chính xác
AT (Vào dịp, vào thời điểm)	- thời gian cụ thể mấy giờ - Trước các dịp lễ. - Trong một số cụm từ cố định.	- at 9 o'clock: lúc 9 giờ đúng - at midnight: vào giữa đêm - at Christmas: vào dịp Giáng sinh. - at the same time: cùng lúc thời điểm) - at the end of this year: cuối năm nay - at the beginning of this year: đầu năm nay - at the moment/ at the present: ngay bây giờ

b. Preposition of place (giới từ chỉ nơi chốn)

Preposition	Use	Example
IN (Ở trong)	- Khoảng không gian lớn như vũ trụ, thành phố, thị trấn, quốc gia. - Khoảng không gian khép kín như phòng, tòa nhà, cái hộp.	- in space: trong vũ trụ - in Hanoi city: ở Hà Nội - in Vietnam: ở Việt Nam - in the ocean: trong đại dương - in the room: trong phòng - in the box: trong hộp

<p>ON (Ở trên)</p>	<p>- Vị trí trên bề mặt có tiếp xúc. - Trước tên đường. - Phương tiện đi lại (trừ car, taxi).</p>	<p>- on the floor: trên sàn - on the chair: trên ghế - on Le Loi Street: trên đường Lê Lợi - on the train: trên tàu - on the bus: trên xe buýt - on the left/ right: bên trái, phải - on the top of: trên đỉnh của</p>
<p>AT (Ở tại)</p>	<p>- Địa điểm cụ thể không gian nhỏ - Trước số nhà. - Chỉ nơi làm việc, học tập. - Chỉ những sự kiện, những bữa tiệc.</p>	<p>- at the airport: ở sân bay - at the shop: ở shop - at 50 Tran Hung Dao Street: ở số 50 đường Trần Hưng Đạo - at work/ school/ college/ university: ở chỗ làm/ trường/ cao đẳng/ đại học - at the party: tại buổi tiệc - at the concert: tại buổi hòa nhạc</p>

I. PRONUNCIATION

A. PHONETICS :

5. Cách phát âm đuôi các động từ đuôi **ed**

- + Trước **ed** là /t/, /d/ (tôi đây) => **phát âm (-id)**: Eg. rented ed needed ed (ngoại lệ: naked /ed/)
- + Trước **ed** là (-ch, -gh, -s, -ss, -k, -p, -x -sh -ce, ph, th): (**ch**ó, **gh**à, sũa, sôn sao, **kh**ấp, **ph**ố, x, **sh**, **cũ**, **ph**, **th**) => phát âm /-t/ Eg: watched, looked, stopped, washed, missed...
- + Trường hợp còn lại phát âm /-d:/ Eg:, played, moved (ngoại lệ: used, closed /d/)

Ex 1. Choose the word which has the underlined part pronounced differently from the others.

- | | | | |
|---------------------------|----------------------|----------------------|---------------------|
| 1. A. walk <u>ed</u> | B. fix <u>ed</u> | C. hop <u>ed</u> | D. brush <u>ed</u> |
| 2. A. thank <u>ed</u> | B. park <u>ed</u> | C. listen <u>ed</u> | D. book <u>ed</u> |
| 3. A. stop <u>ped</u> | B. liv <u>ed</u> | C. play <u>ed</u> | D. arriv <u>ed</u> |
| 4. A. watch <u>ed</u> | B. crash <u>ed</u> | C. clean <u>ed</u> | D. wash <u>ed</u> |
| 5. A. gi <u>r</u> l | B. fi <u>r</u> st | C. fi <u>sh</u> | D. thi <u>r</u> sty |
| 6. A. prefer <u>er</u> | B. bette <u>r</u> | C. teacher <u>er</u> | D. worke <u>r</u> |
| 7. A. fi <u>n</u> d | B. fa <u>m</u> e | C. of <u>f</u> | D. fi <u>sh</u> |
| 8. A. holi <u>d</u> ay | B. comput <u>e</u> r | C. a <u>ff</u> raid | D. di <u>r</u> ty |
| 9. A. enoug <u>h</u> | B. lig <u>h</u> t | C. brig <u>h</u> t | D. sig <u>h</u> t |
| 10. A. sh <u>o</u> p | B. sh <u>i</u> p | C. nati <u>o</u> n | D. visu <u>a</u> l |
| 11. A. intenti <u>o</u> n | B. oce <u>a</u> n | C. fish <u>i</u> ng | D. usu <u>a</u> l |
| 12. A. h <u>o</u> t | B. p <u>o</u> t | C. j <u>o</u> b | D. j <u>o</u> ke |

II. USE OF ENGLISH

B. VERB TENSES:

Ex 2. Give the correct tense of the verbs in bracket

1. My mom and my sister _____ lunch every day. (cook)
2. They _____ breakfast together every morning. (have)
3. They _____ out once a week. (eat)
4. My father always _____ delicious meals. (make)
- 5 Tom _____ vegetables. (not eat)

6. Last week, my mother (take) _____ me to the zoo.
7. What _____ you (watch) _____ on TV last night?
8. _____ you (go) _____ to see the concert yesterday?
9. Yesterday, I (see) _____ Jim at a bookstore.
10. My children (not do) _____ their homework last night..
11. My parents (be not) _____ teachers two years ago.

C. VERB FORMS:

Ex 3. Give the correct form of the verbs in bracket

6. Verbs of liking and disliking Động từ chỉ sự yêu thích/ không thích

- Like, dislike, hate, love, enjoy/ adore... + V-ing

- Be + $\left. \begin{array}{l} \text{interested in} \\ \text{fond of} \\ \text{keen on} \\ \text{good at} \\ \text{excited about} \end{array} \right\} + V\text{-ing}$

1. My brother likes _____ coins very much. (collect)
2. The enjoys _____ his bike to school. (have)
3. Her children dislike _____ every morning (jog)
5. They adore _____ dollhouses (build)
6. He doesn't like _____ on the phone. (talk)
7. She is interested in _____. (cook)
8. Are they fond of _____ books? (read)

D. SOME/ A LOT OF / LOTS OF:

a. some, a few (1 vài, 1 ít) **a lot of, lots of, many** (nhiều), + C.N (s/es) (danh từ đếm được số nhiều)

b. some a little (1 vài, 1 ít) , **a lot of, lots of, much** (nhiều), + Unc. N (danh từ không đếm được số ít)

- some/ any + dùng với danh từ đếm được số nhiều và danh từ không đếm được số ít

- some + dùng trong câu khẳng định, lời mời, đề nghị, yêu cầu

- any: + dùng trong câu phủ định và câu hỏi nghi vấn

***Many/much:** dùng trong câu câu hỏi nghi vấn và câu phủ định. (Với câu khẳng định, được dùng ít hơn chúng thường đi kèm với "so", "too" + many/ much: rất nhiều, quá nhiều)

Ex 4. Choose the correct word

1. Would you like (some/ any) fruits?
2. My mother brings a (lots/ lot) of food today.
3. He gave lots (on/ of) new clothes to poor children.
4. I drink (lot / much) of water every day.
5. There are (a lot of/ lot of) people in the park.
6. There are (some/ lot of) plums on the plate.
7. I need (some/ a lot) flour to make a cake.
8. I need to buy (some/ any) oil because there isn't (some/any) oil in the kitchen.
9. I need (some/ any) sugar for the cakes. Is there (any/ a lot of) sugar in the jar?
10. She doesn't have (some /any) information about them.

E. PREPOSITIONS:

Ex 5. Fill in the black with prepositions of time "at/ in/ on". (8. U5 Tr Th)

1. He was born _____ 2015.

2. He was born _____ July, 2015.
3. He was born _____ July 20th, 2015.
4. We always go on holiday _____ summer.
5. My mother usually goes shopping _____ Friday morning.
6. Sophia's birthday is _____ May 16th.
7. My favourite television programme begins _____ 6:30 _____ the evening.
8. My friend's birthday is _____ June.
9. Some birds and animals come out _____ night.
10. I usually get up _____ seven o'clock.

Ex 6: Choose the correct preposition of place

1. There are two students _____ the class.
A. next B. in C. on D. front
2. The oranges are not in the basket. They are _____ the table.
A. in B. between C. next D. on
3. There isn't anything _____ my pocket.
A. between B. next to C. in D. near
4. The children are playing _____ the garden.
A. on B. between C. in D. to
5. I have photographs of my family _____ the wall of my office.
A. on B. next to C. at D. in
6. It arrives _____ Chicago at ten o'clock.
A. at B. in C. near D. from
7. This is my friend. She is _____ Grade 7B.
A. at B. in C. on

Period 48. Revision 2

6. Comparison (So sánh)

- 1) *So sánh (không) bằng*: S + be + (not) as + adj + as + O/N. -He's as tall as my brother.
- 2) *So sánh khác*: S + be + different from + O/N. -My car is different from hers.
- 3) *So sánh giống như*: S + be + like + O/ N. - My book is like his book.

7. How much/ How many: Hỏi về số lượng

- How many + C. N(s/es)...? (danh từ đếm được số nhiều)
- How much + UnC. N...? (danh từ ko đếm được số ít)
- * How much...?: Hỏi giá tiền

Ex 1. Choose the best answer to complete these sentences

1. My parents (live/ have lived/ lived) in Hai Phong two years ago.
2. Van Cao was one of the most famous (actors/ composers/ artists/ makers) in Viet Nam.
3. My village is not (same as/ the same/ the same as/ the same like) it was ten years ago.
4. We often organize concerts to (donate / raise/ volunteer) funds for the poor children
5. It is (healthy/ healthful/ unhealthy) to eat so much junk food.
6. (How/ How much/ How many/ How often) water should I put into the glass ?
7. What (food/ material/ menu/ ingredients) do I need to cook an omelette ?
8. (Allergy / headache / obesity/ sunburn) is a disease from eating too much.
9. There is _____ tofu, but there isn't _____ sandwiches. (any-some / some-any/ many - much/)
10. (How much/ How many/ How far/ How long) sandwiches do you want?

11. To protect our skin from bad condition, we need to use _____.
- A. eye drops B. lip balm C. sun cream
12. _____ bottles of milk does your family need for a week?
- A. How much B. How many C. How often
13. At the end of this month, students will give a hand in cooking food for young children at _____.
- A. an orphanage B. a nursing home C. rural area
14. My feelings about this song are _____ what I have imagined before.
- A. quite different from B. quite different with C. quite from different
15. There is _____ tofu, but there aren't _____ sandwiches.
- A. some - some B. any - some C. some - any
16. Last summer, we _____ to give food to homeless people.
- A. are volunteering B. volunteered C. volunteer
17. Sam: _____ you _____ yesterday afternoon?
- Luke: Yes. It was great.
- A. Are ___ swim B. Do ___ swim C. Did ___ swim

Ex 2. Circle the underlined part that needs correcting in each of the following questions.

1. How many rice do you need ? – Two kilos of rice
- A. many B. need C. kilos D. of
2. My sister's appearance is very different with mine.
- A. sister's B. is C. with D. mine
3. Last year we start a community garden project .
- A B C D
4. How many egg and how much fish do you need?
- A B C D
5. Hoi An is famous by its historic buildings, shops, pagodas and houses.
- A B C D
6. Two days ago, I see a movie on Netflix with my parents.
- A B C D
7. My dad is not always as busy than my mum.
- A C B D

Ex 3. Rewrite the sentences, so that their meaning stays the same, using the beginning given for each.

1. Why don't we go swimming?
=>What about.....
2. Her book is not the same as mine. (different from)
=> Her book is.....
3. Your house is bigger than my house. (not as...as)
=> My house is.....
4. Her phone is not the same as mine. (different from)
=> Her phone is.....
5. I think rock music is more popular than jazz. (not as...as)
=> I think jazz music is.....
6. Do you like seeing a water puppet show?
=> Are you interested in.....
7. The new building is as high as the old one. (the same + (N))
=> The new building is.....

Ex 4. Finish each of the following sentences in such a way that it means exactly the same as the sentence printed above it.

1. Nam is taller than Ba.(as as)
=> Nam.....
2. Lan's book is not the same as mine.(different from)
=> Lan's book
3. My school is bigger than my sister's school.(not as as)
=> My school
4. What is the price of a kilo of this pork? (How much)
=> How much
5. Hellen has five new English books in her bag (Make questions for the underline words)
=>.....

Period 49. Revision 3

Ex 1. Choose the word whose underline part is pronounced differently from that of the others.

1. A. invited B. decided C. stopped D. visited
2. A. guess B. big C. sign D. again
3. A. delicious B. special C. musical D. physician
4. A. morning B. forget C. pork D. forty
5. A. ghost B. cough C. enough D. laugh

Ex 2. Choose the best option (A, B, C or D) to complete these sentences.

1. My mother sometimes _____ books and clothes for street children.
A. raises B. provides C. helps D. donates
2. This picture is _____ that one.
A. different with B. different to
C. different than D. different from
3. Students can borrow books from the _____.
A. history B. library C. facility D. laboratory
4. Does your English class start _____ August?
A. in B. on C. at D. during
5. They _____ a lot of photos at the school festival yesterday.
A. take B. took C. are taking D. takes
6. How much _____ do you drink every day?
A. orange B. milk C. apple D. apples
7. She can play some musical.....such as guitar, piano or cello.
A. instruments B. paintbrushes C. opera D. microphones
8. Their kind of music is mine.
A. different with B. different as C. different than D. different from
9. tomatoes do you need to make the sauce?
A. How much B. How many C. How long D. How often
10. "What is your..... food for breakfast? - "It's beef noodle soup"
A. favourite B. most C. best D. liking
11. There wasmilk in the glass.
A. a few B. a little C. many D. any
12. you like to go to the movies with me?
A. Will B. Are C. Would D. Could
13. -"What would you like to drink now?" - "......"
A. No, thanks B. Yes, please C. I like to do nothing D. Orange juice, please

14. My friends enjoy _____ the English Speaking club held every Sunday night by Youth Pioneers Club.

- A. to take part in B. taking part in C. take part in D. to taking part in

15. They _____ Khleang Pagoda in Soc Trang in 1533.

- A. was made B. is made C. made D. makes

16. Did you _____ "Iron man" on TV last night?

- A. watch B. watched C. have watched D. haven't watched

17. They _____ a lot of photos at the school festival yesterday.

- A. take B. took C. are taking D. takes

Ex 3. Complete the second sentences, using the words in brackets.

1. My mother is interested in reading books.

-> My mother enjoys/ loves/ likes/ _____

2. The black shirt is cheaper than the white one. (not as... as)

-> The white dress isn't _____

3. Some students are reading. Some students are writing.

-> Some students are _____

4. My house is nearer than yours.

->Your house isn't.....

5. My best friend is more hard-working than I am.

-> I am not

6. Folk music is not the same as pop music.

->Folk music is.....

Ex 4. Put the words in the correct order to make sentences.

1. Nga likes / to / her friends / talking / in /her free time.

-> _____

2. are / baminton / in /the playground/ They / playing /.

-> _____

3. trees / We / park/ some / planted / the / in/ last month/.

-> _____

4. Schools in /is/ different/ from/ Viet Nam / schools/ in the USA.

-> _____

5. How many/ cans/ lemonade/ of / do/ need/ you/?

-> _____

Ex 5. Complete the following sentences, using the words given.

1. How many /cakes/ she/ make/ at the party / last night?

-> _____

2. She /spend/two hours/ do her homework / everyday. (spend + time + Ving)

-> _____

3. your mother/go/to/the market/ every day?

-> _____

4. We / visit / opera theater / last Thursday

-> _____

5. She/ not/ go/ to the church/ five days ago.

-> _____

6. I think/ classical music / as exciting/ country music.

-> _____

7. My taste in art/ the same/ her taste.

-> _____

Ex 1. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges.

1. - Ba : "What sports do you like?"

- A. Well, I love football and swimming
- C. Yes, it is my favourite sport

-Minh: "... .."

- B. No, I don't know
- D. I think it is boring

2. - Peter: I like folk music very much

- A. Me too. It sounds good
- B. Let me think about it. I'm very glad to hear that

- Nick:

B. No problem. It isn't my thing

C. I like the lyrics of this song

*Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in each of the following question.

3. Each nation has many people who voluntarily take care of others.

- A. give up
- B. look after
- C. stand up
- D. take after

Question 4. You should do your home work before going to bed.

- A. may
- B. can
- C. ought to
- D. have to

*Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in each of the following question.

5. We can enjoy pho for all kinds of meals during the day.

- A. like
- B. prefer
- C. don't like
- D. hate

Question

6. Ba is the most intelligent student in my class.

- A. stupid
- B. handsome
- C. ugly
- D. boring

Ex 2. Read the passage and choose the correct answer A, B, C or D for each of the gap

Ewan McGregor was (1) _____ in Scotland in 1971. He decided to be an (2) _____ when he was only nine and he made his first film (3) _____ 1992. So far in his career he has appeared with a lot of different types of films, including comedies, musical, dramas and the Star Wars movies. In his career Ewan has worked with actresses like Cameron Diaz and Nicole Kidman, and his films have won (4) _____ of awards. He said that he loved his career very much.

- 1. A. bearing
- 2. A. actor
- 3. A. at
- 4. A. much
- B. beared
- B. action
- B. for
- B. some
- C. bear
- C. acting
- C. in
- C. a lots
- D. born
- D. actress
- D. on
- D. lots

Ex 3. Circle the best option (A, B, C or D) to complete the letter below:

Breakfast is the (1) _____ important meal of the day. It provides the nutrients your body needs for good health, the calories it needs for (2) _____ and helps to maintain your blood sugar level. Studies have shown that people who don't have breakfast have a low blood sugar level and are often slow, tired, hungry and unable to concentrate. Surprisingly, breakfast actually plays a part in weight control. It's easier to (3) _____ weight if you eat in the morning rather than later in the day. Dividing the day's calories (4) _____ three meals helps take of weight more efficiently than skipping breakfast and having two larger meals a day does.

- 1. A. healthy
- 2. A. strength
- 3. A. lose
- 4. A. in
- B. tasty
- B. power
- B. put
- B. into
- C. main
- C. energy
- C. gain
- C. up
- D. most
- D. effort
- D. drop
- D. for

Ex 4. Read the passage carefully, then choose the correct answers.

Pop music has always been influenced by other forms of music. An important form is folk music. Folk songs are the songs composed and sung by country people. The songs may be hundreds of years old, so nobody knows who originally composed them. Modern music is often music for dancing. In Britain it was traditionally played with instruments like flute, accordion, etc.

In the 1950s and 1960s the people who wrote songs and played them with acoustic guitars were also called folk singers. The songs were often “protest songs”, complaining of bad things happening in society.

- Which form of music is pop music mainly influenced by?
A. jazz B. rock ‘n’ roll C. classical music D. folk music
- Who were folk songs composed by?
A. modern musicians B. country people C. old singers D. city people
- In the 1950s, what did people play folk songs with?
A. drums B. pianos C. guitars D. flutes
- Why are folk songs called “protest songs”?
A. Because nobody knows who originally composed them.
B. Because they are sung by country people.
C. Because they are hundreds of years old.

Ex 5. Read the following passage and then choose the best answer:

Maintaining a healthy body is not that easy and not so difficult also. Most important tip for a healthy body is to have healthy food and eat them at proper time. Avoid eating junk food. Your diet should contain food which has more nutrients. Try to include vegetables, fruits, milk, and fish in your daily diet. Make sure you are having your breakfast regularly.

Skipping your breakfast regularly will definitely affect your health. Make sure you drink more amount of water daily. Regular exercise will also keep your body in good health. You can go for running, do cycling, walking faster etc. Apart from these always try to manage your stress. By controlling your stress you can maintain a healthy body.

Your body should get enough time to take rest. Make sure you get a sleep of 8 hours daily. Sleep is very important for healthy body and also for mental and emotional happiness.

- What should you do to have a healthy body? We should _____.
A. eat junk food B. put on weight
C. have a healthy diet D. not consume nutrients
- How will skipping breakfast affect your health? - Skipping breakfast is _____ for our health.
A. good **B. bad** C. necessary D. important
- Which of the followings is not keep your body in good health?
A. Smoking B. Cycling C. Running D. Jogging
- Which of the followings is NOT true?
A. Water is important for your health. B. Getting enough sleep can make you happier.
C. Eating healthy and exercising are tips to stay healthy. **D. It’s difficult to maintain a healthy body.**

Further practice

Ex 1. Find the one choice that best complete the sentences.

- There is _____ tofu, but there aren’t _____ sandwiches.
A.some – some B.any – any C.some – any D.any – some
- You don’t need to take _____ food on the trip.
A. a B. some C. any D. the
- I think we don’t have _____ vegetables left.
A. some B. any C. many D. much
- Would you like something for dessert? - I’d like _____ grape juice.
A. a B. any C. some D. an
- How _____ cheese do we need to make a cheese cake? ~ About 250 grams.
A. few B. many C. much D. little
- _____ does a water puppet show take place? ~ In a pool.
A. What B. When C.How D. Where
- Can you tell me _____ to cook this dish?
A.what B.how C. which D.where

8. We are very excited _____ our 2018 Volunteer Program.
A. about B. for C. in D. with
9. Pho is always served _____ fresh herbs, bean sprouts, sliced-up chilies, and lime.
A. for B. with C. in D. on
10. Water puppetry began _____ the 11th century.
A.in B. on C.at D.from
- 11.Cakes in Viet Nam are made _____ butter, eggs, and flour.
A. in B, from C. of D. b
12. Their mother _____ us some cakes yesterday.
A. make B. makes C. made D. was made
13. We need a _____ of bread to make the sandwiches for everyone.
A. bottle B. bar C. loaf D. tube
14. She wants to buy a _____ of tomatoes and two cabbages.
A.kilo B.bottle C.glass D.litre
15. You put chicken bones and two _____ of water in the pot and boil.
A.cans B.kilos C.litres D.tablespoons
16. We _____ to the remote village and _____ meals for homeless children last year
A.come- cook B. came- cook C.came- cooked D.come- cooked
- 17.I love _____ trees in the yard at the back of my house.
A.plant B.planting C.plants D.planted
18. Mike dislikes _____ fishing on the weekends.
A.went B.go C.goes D.going
19. _____ people usually live on the streets, under bridges, or in camps.
A. Sick B. Homeless C. Elderly D. Disabled
20. He sometimes has some bread and an _____ for breakfast.
A.ant B.omelete C.engineer D.aircraft
21. What _____ do I need to cook an omelette?
A. food B. material C. menu D. ingredients
- 22.Lan’s brother is a _____, working at the Metropolitan Restaurant.
A. cooker B. cooking C. chief D. chef
- 23.The eel soup that your father has just cooked tastes very _____ .
A. well B. best C. healthy D. delicious
- 24.The _____ for beef noodle soup is made by stewing beef bones in a large pot.
A.butter B.broth C.sauce D.sausage
- 25..My mother often. _____ yoga in the morning.
A.does B.do C.did D.doing
26. _____ the shop _____ at 7 a.m.every day?
A.Do-open B.Does-open C.Did-opened D.Did-open
- 27.They _____ a new house for the homeless people last month.
A.build B.building C.builds D.built
- 28.We _____ lots of plastic bottles yesterday.
A.collected B.collects C.collecting D.collect
29. How many novels _____ Charles Dickens _____?
A.does – write B.did – wrote C.did – written D.did – write
- 30.Mai often _____ her old clothes to the charity.
A.give B.gives C.to give D.giving
- 31.She _____ Vietnamese to some foreigners last summer.
A .teaching B.teach C.taught D.teaches
- 32.What _____ Kate usually _____ in her free time?
A.do-do B.do-does C.does-do D. did-do
- 33.He _____ an engineer last year.
A. become B. became C. becomes D.to become

Ex 2. Choose the word/ phrase (A, B, C or D) that best fits the space in each sentence.

1. Lan is talking to her friend, who just bought a new dress.

Lan: "You have got a beautiful dress."

Hoa: "_____"

- A. I do. B. Thank you. C. You,too. D. Okay

2. Thuan and Phong are discussing the reasons people should live in the countryside.

- **Thuan:** "I think that people should live in their village and work in farming."

- **Phong:** "_____. Rice and vegetables are important to our lives."

- A. It's not true B. I'm so sorry C. I don't agree with you D. I agree with you

3. Brian is asking Andrew to teach him to play the guitar.

- **Brian:** "Would you mind teaching me to play the guitar?"

- **Andrew:** _____

- A. Yes, I'm pleased B. It's an absurd idea C. Not at all D. I can't believe that

4. A: Would you like to drink some tea? – B: _____.

- A. No, don't B. Yes, I would love to C. Yes, sorry D. Yes, thanks

5. –"Would you like to come to my house for lunch?" –"_____."

- A. Yes, I'd love to B. Yes, I like C. Yes, I do D. No, I don't

6. What are you going to do after school ? - _____

- A. I don't have any plans B. Well, I'm going to watch TV
C. I don't know yet D. A , B and C

7. How about driving to the countryside this Sunday?" – "_____"

- A. That's a good idea. B. Yes. I am fine. C. Yes, I am driving. D. Never minds.

Tuan: "Would you like some orange juice?" – **Nam:** "_____. I'm full. "

- A. Yes, please B. No, thanks C. Yes, I would D. No, I wouldn't

9. **Tom.** 'I think model making is an expensive hobby.' - **Bob.** '_____ it's incredibly cheap.'

- A. You're right B. Certainly C. No matter D. Not at all

10. **Eden:** "Shall we eat out tonight?" - **Edward:** "_____"

- A. That's a great idea B. It is very kind of you
C. You are very welcome D. That's all right 7.

11. **Thanh:** "Would you like to have some more ice cream, Binh?" - **Xuan:** "_____"

- A. I'm looking forward B. I do, too. C. Thanks. I'd love to D. Here you are.

TỔ TRƯỞNG

**BGH XÁC NHẬN
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Vũ Thị Phụng

Tạ Thúy Hà

